TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ GIÁO** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2019/HS-ST
Ngày 17-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Phương Dung;

Ông Nguyễn Văn Sự.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Bà Kim Thị Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2019/TLST-HS ngày 25/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2019/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Ph (Ph Hôi), sinh năm 1998 tại Bình Dương. Nơi cư trú: Tổ a, khu phố b, thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1964; tiền án: Không, tiền sự: Không. Về nhân thân: Năm 2016, bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 04/2016/QĐ-TA ngày 06/6/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2019 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Lê Trọng C, luật sư Văn phòng Luật sư C và Cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh Bình Dương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1996, Nơi cư trú: Tổ a, khu phố b, thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Ông Bùi Thanh L. Vắng mặt.

Ông Trần Hoàng T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Ph là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2016. Để có ma túy sử dụng và bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời, Ph đã điều khiển xe mô tô biển số 61F1-3xxxx đến vòng xoay Hùng Vương, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước mua ma túy của đối tượng tên K (không rõ nhân thân lai lịch) nhiều lần nhưng không nhớ rõ. Ph chỉ nhớ rõ khoảng tháng 01 năm 2019 Ph mua của K 01 bịch ma túy (loại ma túy đá) với giá 8.000.000 đồng và ngày 13/6/2019, Ph tiếp tục mua 01 bịch ma túy của K với giá 15.000.000 đồng. Ph đem về nhà cất giấu sử dụng và phân nhỏ ra bán lại cho các đối tượng nghiện, cụ thể:

- Bán ma túy cho Trần Văn T2: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 13/6/2019, Trần Văn T2, HKTT: Ấp N, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương sử dụng số thuê bao 09658xxxxx gọi vào số thuê bao 03637aaaaa của Nguyễn Văn Ph để hỏi mua ma túy. Ph đồng ý bán cho T2 01 (một) bịch ma túy với giá 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). T2 đồng ý mua và hẹn điểm mua bán ma túy tại nhà của T2. Ph lấy bịch ma túy bỏ vào bịch nylon miệng kéo dính cất giấu trong gói thuốc lá hiệu Jet rồi bỏ vào túi quần tây bên phải. Ph điều khiển xe mô tô biển số 61F1-3xxxx đến nhà T2 để bán ma túy cho T2. Khi nhận được ma túy, T2 lấy một ít để sử dụng nhưng T2 chưa trả tiền. Số còn lại T2 kêu Ph đem xuống khu vực cây xăng Lộc Xuân thuộc khu phố 6, thị trấn P, huyện Phú Giáo sẽ có người ra lấy ma túy và trả tiền thì Ph đồng ý. Ph tiếp tục điều khiển xe mô tô đến khu vực cây xăng Lộc Xuân thì bị Công an huyện Phú Giáo phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 01 bịch ni lông miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy để trong bao thuốc lá hiệu Jet (ký hiệu M1); 01 xe mô tô biển số 61F1-3xxxx; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61F1-3xxxx mang tên Nguyễn Văn Ph; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 có số thuê bao 03637aaaaa.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Ph tại tổ 5, khu phố 2, thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, thu giữ: 01 bịch ni lông miệng kéo dính bên trong chứa chất rắn tinh thể màu trắng bỏ trong hộp đựng điện thoại hiệu OPPO A3S trên đầu giường nằm của Nguyễn Văn Ph (ký hiệu M2); 01 cân điện tử; 01 chai nhựa; 09 ống thủy tinh thẳng, 07 bịch ni lông loại nhỏ; 01 cái hộp quẹt khò.

Kết luận giám định số 464/MT-PC09 ngày 18/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, đối với bì thư thứ nhất (ký hiệu M1) có chữ ký của cán bộ niêm phong Trần Mạnh Hà, bên trong bì thư có 01 (một) túi ni-lông miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, bì thư thứ hai (ký hiệu M2) có chữ ký của cán bộ niêm phong Nguyễn Văn E, bên trong bì thư có 01 (một) túi ni

lông miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng. Kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng M1=1,8385 gam, M2= 14,3920 gam loại Methamphetamine.

Nguyễn Văn Ph khai nhận trước đó đã bán ma túy cho T2 một lần (không nhớ rõ thời gian) một tép với giá 300.000 đồng.

- Bán ma túy cho Bùi Thanh L 10 lần, mỗi lần một tép với giá 200.000 đồng một tép, L trực tiếp đến nhà Ph tại khu phố 2, thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương để mua ma túy. Tổng cộng Ph thu lợi từ việc bán ma túy là 2.000.000 đồng.

- Bán ma túy cho Trần Hoàng T 4 lần (không nhớ ngày cụ thể), chỉ nhớ rõ 02 lần đầu vào khoảng tháng 01 năm 2019, mỗi lần 01 tép với giá 200.000 đồng, ngày 07/6/2019 một tép với giá 150.000 đồng, ngày 12/6/2019 một tép với giá 300.000 đồng. T trực tiếp đến gặp Ph tại khu phố 2, thị trấn P, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương để mua ma túy. Tổng cộng Ph thu lợi từ việc bán ma túy là 850.000 đồng.

Ngoài ra, Nguyễn Văn Ph khai nhận: Khoảng tháng 5 năm 2019, Ph bán ma túy cho đối tượng nghiện tên Qu, O (không rõ nhân thân lai lịch) mỗi người 02 lần, mỗi lần một tép với số tiền 200.000 đồng. Tuy nhiên, quá trình điều tra chưa làm việc được với đối tượng Qu, O nên chưa có căn cứ xác định hành vi này.

Xử lý vật chứng:

- Mẫu vật sau giám định được niêm phong, khối lượng 1,7922 gam (M1); 14,2983 gam (M2), 01 cân điện tử; 01 chai nhựa; 09 ống thủy tinh thẳng; 07 bịch ny lon loại nhỏ; 01 hộp quẹt khò; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet. Xét thấy, đây là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 của Nguyễn Văn Ph; 01 xe mô tô Exciter biển số 61F1-3xxxx; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61F1-3xxxx do Nguyễn Văn Ph đứng tên chủ sỡ hữu. Xét thấy đây là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Tại bản Cáo trạng số 69/CT-VKSPG ngày 23/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ph về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố của Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ph phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Áp dụng điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 08 (tám) năm tù đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/6/2019 và đề nghị xử lý vật chứng như sau: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật sau

giám định được niêm phong, khối lượng 1,7922 gam (M1); 14,2983 gam (M2); 01 (một) chai nhựa; 09 (chín) ống thủy tinh thẳng; 07 (bảy) bịch ny lon loại nhỏ; 01 (một) cân điện tử; 01 (một) hộp quẹt khò; 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu Jet; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 của Nguyễn Văn Ph; 01 (một) xe mô tô Exciter biển số 61F1-3xxxx, số khung 0610HY397653, số máy: G3D4E416769 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61F1-3xxxx đứng tên Nguyễn Văn Ph; Đồng thời đề nghị HĐXX buộc bị cáo Nguyễn Văn Ph nộp để sung vào ngân sách nhà nước số tiền: 2.850.000 đồng

Phần tranh luận, luật sư bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh, về hình phạt, đề nghị HĐXX xem xét tính chất và mức độ thành khẩn của bị cáo trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo tỏ ra rất thành khẩn và ăn năn hối cải về hành vi của mình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và đề nghị HĐXX xem xét quyết định mức hình phạt ở mức thấp nhất mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo không có ý kiến tranh luận bổ sung gì thêm, đồng ý với tội danh và mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải mong muốn được xét xử nhẹ để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử xét thấy các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Ph khai nhận: Khoảng tháng 01 năm 2019, Ph mua của K (không rõ nhân thân lai lịch) 01 bịch ma túy (loại ma túy đá) với giá 8.000.000 đồng và ngày 13/6/2019, bị cáo Ph tiếp tục mua 01 bịch ma túy của K với giá 15.000.000 đồng đem về nhà cất giấu sử dụng và phân nhỏ ra bán lại cho các đối tượng nghiện. Ngày 13/6/2019 bị cáo bán cho Trần Văn T2 01 bịch ma túy với giá 2.500.000 đồng và hẹn điểm mua bán ma túy tại nhà của T2. Bị cáo Ph điều khiển xe mô tô biển số 61F1-3xxxx của bị cáo đến nhà giao ma túy cho T2. T2 lấy một ít ma túy để sử dụng và chưa trả tiền, số còn lại T2 kêu bị cáo Ph đem xuống khu vực cây xăng Lộc Xuân có người ra lấy và trả tiền. Tại khu vực cây xăng Lộc Xuân bị cáo bị bắt quả tang và Cơ quan công an tiến hành khám xét tại nhà. Kết luận giám định số 464/MT-PC09 ngày 18/6/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Mẫu tinh thể

màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng M1=1,8385 gam, M2= 14,3920 gam loại Methamphetamine. Như vậy, tổng khối lượng ma túy thu được của bị cáo là 16,2305 gam loại Methamphetamine. Đồng thời, trước đó bị cáo đã bán ma túy cho Bùi Thanh L 10 lần, mỗi lần một tép với giá 200.000 đồng một tép; Bị cáo đã bán ma túy cho Trần Hoàng T 04 lần, 02 lần đầu vào khoảng tháng 01 năm 2019, mỗi lần bán 01 tép với giá 200.000 đồng, lần thứ ba vào ngày 07/6/2019 bán một tép với giá 150.000 đồng, lần thứ tư vào ngày 12/6/2019 bán một tép với giá 300.000 đồng.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Về nhận thức, bị cáo biết được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo bán ma túy cho Trần Văn T2 01 lần, bán ma túy cho Bùi Thanh L 10 lần và bán ma túy cho Trần Hoàng T 04 lần, tổng cộng bán ma túy cho các đối tượng nghiện là 15 lần. Bị cáo bán ma túy cho 03 người gồm Trần Văn T2, Bùi Thanh L và Trần Hoàng T. Chất ma túy mà bị cáo bán là Methamphetamine có tổng khối lượng là 16,2305 gam. Do đó, Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ảnh hưởng đến trật tự trị an trong khu vực, ảnh hưởng tiêu cực đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy mà Nhà nước ta đang tiến hành. Ma túy đang là hiểm họa của nhân loại vì nó không những gây ảnh hưởng xấu trực tiếp đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng mà còn làm lây lan nhiều căn bệnh xã hội nguy hiểm, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, có như vậy mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: HĐXX còn xem xét về nhân thân bị cáo, năm 2016, bị cáo đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc, đã được học tập, rèn luyện, biết được tác hại của ma túy nhưng bị cáo lại có hành vi bán ma túy cho người khác.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Mẫu vật sau giám định được niêm phong, khối lượng 1,7922 gam (M1); 14,2983 gam (M2). Xét thấy đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

01 (một) chai nhựa; 09 (chín) ống thủy tinh thẳng; 07 (bảy) bịch ni lông loại nhỏ; 01 (một) hộp quẹt khò; 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu Jet là những công cụ phạm tội thuộc sở hữu của bị cáo, nay không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

01 (một) cân điện tử thuộc sở hữu của bị cáo, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, vẫn còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 của Nguyễn Văn Ph là phương tiện thuộc sở hữu của bị cáo dùng vào việc phạm tội, vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Theo lời khai của bà Nguyễn Thị P tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa cho rằng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter biển số 61F1-3xxxx do bà P bỏ tiền ra mua, nhờ bị cáo Ph đứng tên giùm. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bà P không cung cấp được chứng cứ nào chứng minh xe này thuộc sở hữu của bà P. Tại phiên tòa, bị cáo khai xe này là thuộc sở hữu của bị cáo. Trong phần tranh luận, bà P không còn yêu cầu gì đối với chiếc xe này và đồng ý với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về phần xử lý đối với xe mô tô biển số 61F1-3xxxx này. Xét thấy chiếc xe mô tô biển số 61F1-3xxxx, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter số khung 0610HY397653, số máy: G3D4E416769 thuộc sở hữu của bị cáo, bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Văn Ph bán trái phép chất ma túy nhiều lần cho Bùi Thanh L, Trần Hoàng T, thu được số tiền 2.850.000 đồng. Xét thấy, đây là số tiền do phạm tội mà có nên cần buộc bị cáo Ph phải giao nộp để sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 2.500.000 đồng mà bị cáo Nguyễn Văn Ph thỏa thuận bán ma túy cho Trần Văn T2 vào ngày 13/6/2019 nhưng bị cáo chưa nhận được T2 thì bị bắt. Số tiền này bị cáo chưa nhận được, không có căn cứ xử lý nên HĐXX không đề cập. Đối với số tiền 300.000 đồng bị cáo Ph khai trước đó bán ma túy cho T2 nhưng Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo chưa làm việc được với đối tượng T2, không có căn cứ xử lý số tiền bị cáo đã bán ma túy cho T2 nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và các tình tiết khác đối với bị cáo cũng như về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật nên được HĐXX xem xét chấp nhận.

[7] Lời bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX xem xét tính chất và mức độ thành khẩn của bị cáo trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo tỏ ra rất thành khẩn và ăn năn hối cải về hành vi của mình và đề nghị HĐXX xem xét quyết định mức hình phạt ở mức thấp nhất mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Xét thấy lời bào chữa của luật sư là hợp tình hợp lý, đúng quy định của pháp luật nên HĐXX xem xét chấp nhận.

[8] Đối với người đàn ông tên K (không rõ nhân thân lai lịch) là người bán trái phép ma túy cho Ph, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo tiếp tục điều tra làm rõ sẽ xử lý sau nên HĐXX không đề cập. Đối với Bùi Thanh L, Trần Hoàng T có hành vi mua ma túy của Nguyễn Văn Ph để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã bàn giao đối tượng cho Công an xã lập hồ sơ xử lý theo quy định của pháp luật nên HĐXX không đặt ra xem xét. Đối với Trần Văn T2 hiện không có mặt tại địa phương, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo chưa làm việc được nên hành vi của bị cáo Ph về việc bán ma túy cho T2 với giá 300.000đ trước lần bị bắt quả tang không có cơ sở xác định luật nên HĐXX không đặt ra xem xét. Đối tượng Qu, O chưa xác định được nhân thân lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau nên HĐXX không đề cập.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, các Điều 106, 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ph phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng các điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ph 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/6/2019.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật sau giám định được niêm phong, khối lượng 1,7922 gam (M1); 14,2983 gam (M2); 01 (một) chai nhựa; 09 (chín) ống thủy tinh thẳng; 07 (bảy) bịch ny lon loại nhỏ; 01 (một) hộp quẹt khò; 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu Jet.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) cân điện tử của bị cáo; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 của bị cáo; 01 (một) xe mô

tô biển số 61F1-3xxxx, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter số khung 0610HY397653, số máy: G3D4E416769 kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61F1-3xxxx đứng tên Nguyễn Văn Ph;

(Thể hiện tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/9/2019 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo với Chi cục THADS huyện Phú Giáo)

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ph nộp để sung vào ngân sách nhà nước số tiền: 2.850.000 đồng (Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Ph phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Lâm